

Số: 1005 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước cơ cấu lại hợp lý, hiệu quả trong từng ngành, lĩnh vực; phát triển được nhiều sản phẩm của địa phương dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao; tạo đột phá trong phát triển ngành kinh tế mũi nhọn; chuyển biến thực chất, rõ nét về mô hình tăng trưởng, năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân trên 6,5%/năm.
- Nâng cao tỷ trọng đóng góp của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng, trong đó năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đến năm 2025 phấn đấu đạt khoảng 40% GRDP.
- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc nhóm tốt.
- Tỷ lệ bội chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 bình quân 0,4% GRDP.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 05 năm đạt 36% trở lên so với GRDP.
- Kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn dưới 3%.
- Tỷ trọng chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt 1% tổng chi ngân sách nhà nước; số lượng doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ tăng trung bình 10%/năm giai đoạn 2021 – 2025.
- Phấn đấu đạt khoảng 9.000 doanh nghiệp, trong đó có khoảng 700 doanh nghiệp quy mô vừa và lớn; tỷ trọng đóng góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt trên 30% GRDP.

– Phân đầu đến hết năm 2025 có khoảng 190 hợp tác xã, trong đó có trên 35% hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản, khoảng 45% hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thành mục tiêu cơ cấu lại đầu tư công, ngân sách nhà nước, hệ thống các tổ chức tín dụng và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Cơ cấu lại đầu tư công

– **Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Tham mưu các giải pháp nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý hoạt động đầu tư công; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong quy trình quản lý đầu tư công.

+ Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, các chương trình, dự án thuộc phạm vi Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tập trung đầu tư vốn ngân sách vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các công trình, dự án trọng điểm, các dự án hạ tầng giao thông đối ngoại, các dự án giao thông liên vùng, tác động lan tỏa kết nối các khu, cụm công nghiệp, các dự án phát triển hạ tầng du lịch, văn hóa – xã hội trọng điểm, hạ tầng nông nghiệp có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

– **Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành; công bố định kỳ đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công xây dựng; công bố chỉ số giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định. Tăng cường công tác thanh tra xây dựng, kịp thời phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

– **Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Tổ chức thực hiện, quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả đầu tư công; triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước trong quá trình đầu tư công.

b) Cơ cấu lại ngân sách nhà nước

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

– Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển (phần đầu đến năm 2025 đạt 38,6% trở lên trong tổng chi NSNN), duy trì tỷ trọng chi thường xuyên dưới 64%, hỗ trợ thực hiện hiệu

quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ vay nợ cho chi đầu tư phát triển.

- Cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới; khai thác tốt thuế, phí và lệ phí từ tài sản, tài nguyên bảo vệ môi trường; bảo đảm huy động hợp lý các nguồn lực cho ngân sách nhà nước, đồng thời, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công bằng, khuyến khích đầu tư, thúc đẩy cạnh tranh, điều tiết thu nhập hợp lý, phù hợp với quá trình hội nhập, phát triển kinh tế.

- Tham mưu việc phân cấp quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước đúng quy định; thường xuyên hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng

- *Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Tây Ninh chủ trì:*

- + Phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng trên địa bàn phù hợp với nguyên tắc thị trường, đảm bảo an toàn, lành mạnh và ổn định hệ thống; tăng cường tính minh bạch, cạnh tranh, phù hợp với thông lệ quốc tế và xu hướng phát triển mới.

- + Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu 2021 – 2025: Giám sát các Chi nhánh tổ chức tín dụng thực hiện đúng nội dung, tiến độ các nhiệm vụ được giao theo Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 được phê duyệt của Trụ sở chính; Chỉ đạo, hướng dẫn các Quỹ tín dụng nhân dân xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 để phê duyệt và giám sát việc triển khai thực hiện. Tiếp tục củng cố, chấn chỉnh hoạt động các Quỹ tín dụng nhân dân, tăng cường năng lực tài chính, quản trị, kiểm soát; nâng cao chất lượng tín dụng, xử lý nợ xấu,... đảm bảo hoạt động hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn an toàn, lành mạnh và hiệu quả, phát triển bền vững theo đúng định hướng, mục tiêu, bản chất của mô hình kinh tế hợp tác.

- + Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực ngân hàng, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số theo mục tiêu của ngành.

d) Cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập

- *UBND các huyện, thị xã, thành phố:* nghiên cứu các giải pháp nhằm tăng cường xã hội hóa, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công giữa các đơn vị, các tổ chức thuộc mọi thành phần kinh tế.

- *Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

- + Tham mưu thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được ban hành theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- + Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

– Các sở, ban, ngành thực hiện rà soát lĩnh vực xã hội hóa, nhất là lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường; đảm bảo lộ trình tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai sát nhập Trung tâm phát triển quỹ đất với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

2. Phát triển các loại thị trường, nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực

a) Phát triển thị trường tài chính

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia góp ý và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì về: hoàn thiện hệ thống pháp luật kinh doanh bảo hiểm; xây dựng Chiến lược tài chính đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ.

b) Phát triển thị trường quyền sử dụng đất

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

– Chủ trì, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch sử dụng đất của tỉnh 5 năm 2021 – 2025.

– Đẩy nhanh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số trong việc thu thập và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai, cập nhật và liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025” đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

– Tăng cường quản lý sử dụng đất hiệu quả; chấn chỉnh việc sử dụng đất không đúng mục đích và có biện pháp tháo gỡ khó khăn; xử lý nghiêm đối với các dự án vi phạm nghiêm trọng pháp luật về đất đai, tránh lãng phí nguồn lực về tài nguyên đất, gây mất cảnh quan đô thị trên địa bàn.

– Thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

– Thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để thúc đẩy phát triển các dự án đầu tư.

c) Phát triển thị trường lao động

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Điều chỉnh mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp quốc gia và Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

+ Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2022 – 2025 và năm 2022.

+ Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới, đáp ứng yêu cầu phục hồi, cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp thực hiện đào tạo, đào tạo lại cho người lao động bị thất nghiệp; hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề; hỗ trợ đào tạo cho người lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác.

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ và đào tạo nghề theo nhu cầu của người sử dụng lao động, gắn đào tạo với địa chỉ sử dụng lao động cụ thể (doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh...), gắn với các định hướng phát triển kỹ năng và kinh nghiệm của các làng nghề.

– Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tiếp tục rà soát, quy hoạch Đề án nâng cao cơ sở vật chất, thiết bị trường lớp, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

+ Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nâng cao vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp trong đào tạo.

+ Xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện hiệu quả Đề án xã hội hoá, mời gọi đầu tư phát triển giáo dục đào tạo tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thu hút kêu gọi đầu tư trường chất lượng cao các bậc học trên địa bàn tỉnh.

– Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tổ chức triển khai Đề án Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

+ Tham mưu ban hành Nghị quyết về chính sách đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài.

+ Thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh năm 2022.

+ Khảo sát và đánh giá thực trạng năng lực của đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, kinh tế và đầu tư.

– **Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Phân đầu đạt 40% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 3% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 36% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

+ Tham mưu đề xuất triển khai các giải pháp để thực hiện chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể về BHXH, Bảo hiểm y tế (BHYT).

+ Thanh tra, kiểm tra thực thi Luật BHXH, BHYT tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ và thực hiện các chế độ BHXH, BHYT. Giải quyết, chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, kịp thời và đúng quy định; đẩy mạnh các biện pháp nhằm ngăn ngừa và phòng chống tham nhũng, tiêu cực, các hành vi vi phạm chế độ chính sách, lạm dụng, trục lợi, gây thất thoát quỹ BHXH, BHYT, BHTN; sử dụng an toàn, hiệu quả các Quỹ bảo hiểm.

d) Phát triển thị trường khoa học công nghệ

– **Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030;

+ Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy liên kết và chuyển giao công nghệ giữa các Viện nghiên cứu, trường Đại học và doanh nghiệp; nâng cao năng lực tiếp thu, hấp thụ và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

+ Đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức trung gian môi giới, đánh giá chuyển giao công nghệ, sản giao dịch công nghệ; khuyến khích các dự án đầu tư nhập khẩu, chuyển giao công nghệ tiên tiến.

+ Triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 (Kế hoạch số 5008/KH-UBNDn ngày 30/12/2021); Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.

+ Tổ chức thực hiện hoạt động xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

+ Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đánh giá sự phù hợp mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

– **Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử gắn với xây dựng Đô thị thông minh tuân thủ Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh. Xây dựng đề án thí điểm xây dựng đô thị thông minh tại Thị xã Hòa Thành và Thành phố Tây Ninh.

3. Phát triển lực lượng doanh nghiệp; thúc đẩy kết nối giữa doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Cơ cấu lại và phát triển doanh nghiệp nhà nước

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và các doanh nghiệp nhà nước tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng, lập kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025.

b) Phát triển lực lượng doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi số, liên doanh, liên kết, nâng cao năng lực cạnh tranh

– **Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Triển khai Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

+ Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

+ Thực hiện các biện pháp khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

+ Đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư; hoàn chỉnh công bố danh mục kêu gọi đầu tư; hướng dẫn quy trình đầu tư, thu hút đầu tư; triển khai cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư. Nâng cao năng lực quản lý giám sát dự án sau khi phê duyệt chủ trương đầu tư, kịp thời xử lý vướng mắc cho nhà đầu tư trong triển khai dự án.

– ***UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

+ Rà soát, tham mưu điều chỉnh các chính sách, quy trình, thủ tục phê duyệt hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các quỹ phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục nhận hỗ trợ và hỗ trợ có mục tiêu, trọng điểm.

+ Rà soát các quy hoạch ngành, lĩnh vực để tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

– ***Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

+ Phát triển hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông làm nền tảng và thúc đẩy cho các ngành, lĩnh vực khác chuyển đổi số.

+ Hình thành cơ sở dữ liệu lớn phục vụ phân tích, dự báo tình hình kinh tế-xã hội. Quản lý toàn diện quan hệ với người dân, phục vụ người dân trên nền dữ liệu lớn. Người dân tham gia xây dựng, phát triển cùng với Chính quyền trên môi trường số, đảm bảo cá nhân, tổ chức luôn tiếp cận thông tin chính xác, trung thực và nhanh nhất.

– ***Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:*** Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

– ***Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:*** tham mưu UBND tỉnh góp ý, triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030 theo yêu cầu của Bộ Tư pháp hoặc của cấp có thẩm quyền.

– ***Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

+ Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả cải cách thủ tục hành chính.

+ Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

– ***Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

+ Đổi mới lề lối phương thức và thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp; công khai, minh bạch, tăng

cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị, xử lý nghiêm các tiêu cực, những nhiễu.

+ Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp.

– **Thanh tra tỉnh chủ trì:** Thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời thanh tra khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật để xử lý theo quy định.

c) Phát huy vai trò của khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

– Thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài gắn với cơ chế, chính sách khuyến khích chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân trong nước.

– Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm vào các đối tác tiềm năng; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực kinh nghiệm, tài chính, các tập đoàn xuyên quốc gia có công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghệ xanh thân thiện với môi trường.

d) Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Sở Kế hoạch và Đầu tư; Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

– Thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường liên kết, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

– Triển khai thực hiện đổi mới tổ chức sản xuất, áp dụng nhiều mô hình mới, nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã gắn với phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích của thành viên hợp tác xã.

4. Phát triển kinh tế đô thị, tăng cường liên kết vùng, liên kết đô thị - nông thôn và phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn

a) Thực hiện nghiêm quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đổi mới và nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị, phát triển đô thị trung tâm

– **Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Lập Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng thời gian Chính phủ quy định.

+ Tham mưu góp ý các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch của các tỉnh, thành lân cận.

– ***Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:***

+ Phối hợp Bộ Giao thông vận tải, các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải triển khai thực hiện các Quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, gồm: Quy hoạch mạng lưới đường bộ, Quy hoạch mạng lưới đường sắt, Quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc, Quy hoạch cảng biển, cảng cạn; lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành.

+ Phối hợp với các địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền phát triển hạ tầng giao thông kết nối Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước và Long An, như: cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, cao tốc Gò Dầu - Xa Mát, đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hoà, Vành đai 3, đường Tuần tra biên giới; đầu tư đạt tiêu chuẩn các tuyến QL.14C, QL.22C, QL.56B và chuyển cấp thành quốc lộ theo Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo Đề án phát triển, nâng cao năng lực vận tải đường thủy nội địa gắn với phát triển hệ thống cảng đường sông - dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đề án rà soát thực hiện quy hoạch và định hướng phát triển hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ Đầu tư hoàn thành các dự án hạ tầng giao thông được giao theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Trung tâm Logistics, cảng cạn và cảng tổng hợp Hưng Thuận (dự kiến đưa vào khai thác sử dụng giai đoạn 1 năm 2023), cảng cạn Mộc Bài (dự kiến khai thác sử dụng năm 2022), cảng cạn Thanh Phước (dự kiến khai thác sử dụng năm 2023); tổ chức kêu gọi đầu tư các dự án trung tâm logistics, cảng cạn, cảng thủy nội địa, bến xe....

– ***Sở Xây dựng*** chủ trì hướng dẫn các đơn vị định kỳ tổ chức rà soát quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng hiện hành và tham mưu UBND tỉnh cho chủ trương thực hiện điều chỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư, phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị.

b) Khai thác hiệu quả hợp tác, liên kết vùng, gia tăng lợi ích lan tỏa trong nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

– Đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam theo yêu cầu của Hội đồng Vùng, tận dụng các lợi thế do liên kết vùng đem lại để phát triển kinh tế - xã hội.

– Tăng cường hợp tác, xúc tiến đầu tư ở các tỉnh/vùng lân cận, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, mở rộng đầu tư.

– Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, nhất là hạ tầng giao thông thúc đẩy khả năng kết nối toàn vùng.

5. Cơ cấu lại các ngành theo hướng hiện đại, phát triển kinh tế xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế

a) Cơ cấu lại ngành nông nghiệp

– *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025¹ theo hướng gắn với xây dựng nông thôn, thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ, tăng cường cơ giới hóa và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường; chuyển mạnh từ sản xuất lấy số lượng làm mục tiêu sang sản xuất nâng cao chất lượng, hiệu quả, có giá trị gia tăng cao, phù hợp với điều kiện từng địa phương, đồng thời ưu tiên lựa chọn phát triển các sản phẩm chính, đặc thù và có thế mạnh.

+ Phân đầu đạt các chỉ tiêu: Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm, thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt trên 25%; tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm, thủy sản được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt hoặc tương đương đạt trên 25%; tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 40%; tỷ lệ diện tích sản xuất nông nghiệp được tưới tiết kiệm nước đạt trên 35%; tỷ lệ lao động nông nghiệp qua đào tạo đạt trên 30%.

+ Rà soát, triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ; xây dựng thương hiệu một số mặt hàng nông sản thế mạnh của tỉnh.

+ Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến phù hợp, hiệu quả, mở rộng sản xuất hàng hóa. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thông qua việc xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao huyện Tân Châu và Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ tỉnh Tây Ninh.

¹ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh

+ Hoàn thành việc sắp xếp quỹ đất các công ty nông nghiệp nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với liên kết sản xuất của nông dân địa phương, tạo vùng nguyên liệu phục vụ chế biến.

+ Tăng cường các biện pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất để tăng thu nhập cho dân cư nông thôn. Lồng ghép thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn ngày càng hiện đại.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành Nông nghiệp tỉnh Tây Ninh, đảm bảo các sản phẩm trong chuỗi giá trị có quy mô, chất lượng, an toàn thực phẩm và đáp ứng các yêu cầu của thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

+ Tập trung hoàn thành và triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình trọng điểm khác: Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thủy sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thủy lợi Dầu Tiếng, Chương trình phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi heo, bò thịt, bò sữa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 – 2030, dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông và các dự án đầu tư, nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành, Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (vốn ADB); Dự án Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh (vốn WB)...

– *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố* triển khai các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

– *Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:*

+ Triển khai thực hiện chính sách thương mại hàng nông, lâm, thủy sản.

+ Tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách và hoạt động thúc đẩy tiêu thụ nông sản trong nước và xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp tham gia chuỗi cung ứng thương mại điện tử; triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, thông tin các bản tin thị trường nông lâm thủy sản nhằm giúp doanh nghiệp định hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh, tiêu thụ, thúc đẩy xuất khẩu nông sản, hỗ trợ quảng bá sản phẩm hàng hoá thế mạnh của tỉnh; khuyến khích, hỗ trợ phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với thị trường tiêu thụ ổn định.

b) Cơ cấu lại ngành công nghiệp

– Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Cơ cấu lại sản xuất công nghiệp giai đoạn 2021-2025 nhằm mục tiêu tăng hàm lượng khoa học công nghệ và tỷ trọng giá trị nội địa trong sản phẩm; chuyển dần từ gia công, lắp ráp là chủ yếu sang chế tạo và chế tác. Nâng cao hiệu quả hoạt động các cụm công nghiệp hiện có, mở rộng thêm một số cụm công nghiệp ở những nơi có điều kiện.

+ Tập trung thu hút các dự án đầu tư có công nghệ cao, hiện đại, thân thiện với môi trường. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, nâng cao năng lực cung ứng, đầu tư phát triển nguồn nhân lực để tăng khả năng cạnh tranh, đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu thông qua các chính sách như: khuyến công, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Tăng cường khuyến khích, hỗ trợ các thành phần kinh tế phát triển sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp chế biến, các ngành công nghiệp công nghệ hỗ trợ.

+ Tập trung triển khai Đề án phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050. Từng bước hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp đã lấp đầy và hoạt động ổn định, đặc biệt là khu xử lý nước thải tập trung. Mở rộng và thành lập mới có chọn lọc một số cụm công nghiệp có vị trí giao thông thuận lợi, phù hợp với quy hoạch tỉnh.

+ Tiếp tục khai thác tiềm năng điện mặt trời đi đôi với phát triển đồng bộ hạ tầng lưới điện, đảm bảo đủ điện cho sản xuất và tiêu dùng.

– Ban quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Quy hoạch phát triển Khu công nghiệp mới, Khu công nghiệp mở rộng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nâng cao tỷ lệ lấp đầy các KCN đã thành lập.

+ Điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát đến năm 2045. Triển khai thực hiện quy hoạch KCN Hiệp Thạnh. Đôn đốc bồi thường, triển khai xây dựng giai đoạn 3 KCN Phước Đông.

+ Thường xuyên thanh kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai, cố tình kéo dài thời gian triển khai thực hiện dự án.

– Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương nghiên cứu các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp môi trường với công nghệ hiện đại, giảm lượng phát thải khí nhà kính theo mục tiêu đã cam kết.

c) Cơ cấu lại các ngành dịch vụ

– Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

+ Phối hợp triển khai các chính sách nhằm thu hút đầu tư vào các ngành dịch vụ mũi nhọn, then chốt.

– Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030, Đề án phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 – 2030 và Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài giai đoạn 2021 – 2030 sau khi được Bộ Công Thương ban hành.

+ Nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại, phát triển doanh nghiệp phân phối gắn lưu thông với sản xuất. Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa kết cấu hạ tầng thương mại; chú trọng xây dựng và phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi tại các thành phố và thị xã thuộc tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại và chợ theo hướng văn minh gắn với việc phát triển thương mại điện tử và nâng cao tỷ lệ thanh toán không sử dụng tiền mặt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

+ Thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, truyền thông quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tạo cầu nối liên kết các siêu thị, các chợ đầu mối với người sản xuất nhằm hình thành và đẩy mạnh chuỗi liên kết tiêu thụ hàng nông sản, thực phẩm thiết yếu của thị trường nội địa. Đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất với các doanh nghiệp bán lẻ.

+ Xây dựng, áp dụng các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa. Áp dụng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

+ Theo dõi sát diễn biến thị trường, lưu thông hàng hóa; tăng cường mở rộng các điểm bán hàng bình ổn, tổ chức các chuyến bán hàng lưu động về vùng nông thôn, khu công nghiệp, khu chế xuất, vùng sâu, vùng xa, ... để đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng của người dân.

+ Thúc đẩy sự phát triển và phát huy hiệu quả vai trò thị trường trong nước, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động thương mại, phát triển mạnh thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống.

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 11/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển thương mại biên giới Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

– **Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:** Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách. Tổ chức rà soát, đề xuất Bộ Giao thông vận tải bổ sung thêm lưu lượng hoạt động của các tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định hiện hữu và bổ sung quy hoạch một số tuyến mới đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

– **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

+ Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch quy mô lớn đầu tư, thực hiện vai trò “đầu tàu” cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển. Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng, tham gia và tăng cường tính kết nối trong chuỗi giá trị du lịch. Tham mưu cấp có thẩm quyền từng bước phát huy các loại hình du lịch như: homestay, du lịch cộng đồng.

+ Khuyến khích, đầu tư, nâng cấp hệ thống cơ sở lưu trú du lịch hiện có theo tiêu chuẩn quốc gia; khuyến khích, ưu tiên phát triển cơ sở lưu trú có chất lượng, đạt tiêu chuẩn từ 03 sao trở lên.

+ Chủ động lựa chọn sản phẩm du lịch, xây dựng các khu, điểm du lịch phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương cấp huyện để kết nối hệ thống du lịch chung của tỉnh.

+ Phát triển các loại hình dịch vụ du lịch dọc tuyến sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ Đông kết hợp du lịch sinh thái, miệt vườn, hình thành các điểm dừng chân có bãi đỗ xe, bến tàu, nghỉ dưỡng, ăn uống ven sông, các hoạt động thể thao dưới nước, thể thao mạo hiểm...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tập trung triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, thẩm quyền được giao tại Kế hoạch này.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phân nhiệm rõ ràng đối với cá nhân từng đồng chí lãnh đạo sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Định kỳ hàng năm chậm nhất ngày 20/11 có báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (nếu cần thiết); tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung nhiệm vụ, giải pháp, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ KHĐT;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; các phòng, ban, trung tâm thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến



Phụ lục
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 1005 /KH-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Chi tiêu	Năm 2021	Phấn đấu đến năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá, báo cáo	Kỳ báo cáo	Ghi chú
1	Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân	6,72%	>6,5%/năm	Cục Thống kê	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
2	Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) cho GRDP	107,28%	40%	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	Giai đoạn 2011-2015 đạt mức 30,12%; Giai đoạn 2016-2020 đạt mức 36,69%
3	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Đạt 63,9 điểm, xếp thứ hạng 37 thuộc nhóm trung bình	Nhóm tốt	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
4	Tỷ lệ bội chi ngân sách địa phương so với GRDP	0,03%	0,4%/năm	Sở Tài chính	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP	36,3%	36%/năm	Cục Thống kê	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
6	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn	0,68%	>3%	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Tây Ninh	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
7	Chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ so với tổng chi ngân sách nhà nước	0,26%	1%	Sở Tài chính	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
8	Số lượng doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ tăng trung bình	Hiện nay, chưa thực hiện điều tra số doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ	10%/năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
9	Số lượng doanh nghiệp	6.675 doanh nghiệp	9.000 doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
10	Số lượng doanh nghiệp quy mô vừa và lớn	401 doanh nghiệp	700 doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Phần đầu đến năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá, báo cáo	Kỳ báo cáo	Ghi chú
11	Tỷ trọng đóng góp của doanh nghiệp vừa và nhỏ trong GRDP	19,39%	>30%	Cục Thống kê	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	Số liệu báo cáo của năm 2020; Số liệu năm 2021 chưa có kết quả điều tra
12	Số lượng hợp tác xã	165 hợp tác xã	190 hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	
13	Tỷ lệ hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất tiêu thụ nông sản	20%	35%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	Tỷ lệ được tính trên tổng số HTX nông nghiệp
14	Tỷ lệ hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị	18%	45%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm, giữa kỳ và 5 năm	Tỷ lệ được tính trên tổng số HTX nông nghiệp

